

Số: 04/QĐ-XPHC

Hương Trà, ngày 14 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính.

HẠT TRƯỞNG HẠT KIỂM LÂM THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp; Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Thú y; Chăn nuôi;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 04/BB-VPHC lập ngày 14/6/2024;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: , Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 01/11/1992, Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Thợ sắt.

Nơi ở hiện tại:

cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Quảng cáo để kinh doanh động vật rừng và sản phẩm của chúng (chim cò) trái quy định của pháp luật đối với loài không thuộc Phụ lục III của Luật Đầu tư.

3. Quy định tại: Điểm d, khoản 4, Điều 16 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp, Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Thú y, Chăn nuôi.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà) có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông (bà) bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

c) Ông có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước thị xã Hương Trà để thu tiền phạt.

3. Gửi cho ông Hoàng Phúc Thạnh, Phụ trách Bộ phận Thanh tra, pháp chế, Hạt Kiểm lâm thị xã Hương Trà để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho để biết và phối hợp thực hiện. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

HẠT TRƯỞNG



Hoàng Thế Diễn

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
CHI NHÁNH: NHNo&PTNT Hương Trà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN LAI THU THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ VÀ THU PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Áp dụng đối với trường hợp in từ chương trình ứng dụng thu ngân sách nhà nước)

Liên số:..... Lưu tại:.....

Số Serial: **HUE122224**

Số Biên lai: **1745177**

Thu phạt Nội dung phạt: VPHC, Trace:012250

Thu phí, lệ phí Tên loại phí, lệ phí:.....

Thu thuế

Người nộp thuế: Mã số thuế CMND/HC:

Địa chỉ: **GIÁP ĐÔNG, HƯƠNG TOÀN**

Huyện: **Thị xã Hương Trà**

Tỉnh: **Tỉnh Thừa Thiên Huế**

Theo quyết định số: **04/QĐ-XPHC**

ngày: **14/06/2024**

của: **Hạt Kiểm Lâm TX Hương Trà**

Đơn vị nhận tiền: **KBNN Hương Trà - Thừa Thiên
Huế**

STT	Nội dung các khoản nộp Ngân sách/Mã định danh hồ sơ(ID)	Số tiền
1	Phạt vi phạm hành chính	1 250 000
2	Phạt chậm nộp	0
Tổng cộng		1 250 000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: **Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng./.**

Ngày 14 tháng 06 năm 2024

Người nộp tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người thu tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Nhị